TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 278/2019/HSPT
Ngày: 16/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Bình.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huyền Cường;

Ông Phùng Hải Hiệp.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đào Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Vĩnh, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 130/TL-PT ngày 31 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Trần Mạnh T, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2018/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh B.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Trần Mạnh T sinh ngày 13 tháng 01 năm 1992 tại tỉnh B; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn L, xã V, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ôngTrần Mạnh M và con bà Nguyễn Thị N; có vợ là Trần Thị C sinh năm 1996 (đã ly hôn, là bị hại trong vụ án); có 01 con sinh năm 2016; tiền án,tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 31/8/2018 hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh B, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phan Trọng K - Luật sư Văn phòng luật sư H - Đoàn luật sư tỉnh B, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bực tức cho rằng gia đình nhà vợ (chị Trần Thị Việt C) can thiệp vào việc hôn nhân của mình nên Trần Mạnh T đã nảy sinh ý định trả thù. Khoảng 12 giờ ngày 27/8/2018 T đến cửa hàng bán thuốc bảo vệ thực vật của bà Đào Thị V ở phường M, thành phố B, tỉnh B mua một lọ thuốc sâu rầy loại DALCTHYJFOS (A2) mang về cất vào lán củi cùng một lọ thuốc diệt cỏ của ông Trần Mạnh Tiến (là bố đẻ T). Đến khoảng 19 giờ cùng ngày T lấy lọ thuốc trừ sâu đã mua cùng 01 lọ thuốc diệt cỏ cho vào 01 túi ni lon màu đen đem giấu vào bụi cây dâu gần nhà, đi bộ đến nhà ông Trần Văn A là bố đẻ của chị C. Thấy nhà ông A đang ăn cơm và xem ti vi, T quay lại lấy túi đựng hai lọ thuốc sâu và đi vòng ra sau nhà ông A, trèo qua tường rào lên mái chuồng gà, trèo lên mái nhà vệ sinh tầng 1 nơi ông A để 02 téc nước (01 téc đứng và 01 téc nằm) bằng inooc. T lấy lọ thuốc diệt cỏ mở nắp đổ thuốc vào téc nước nằm qua lỗ chống tràn trên thân téc và đổ thuốc vào téc nước đứng qua nắp téc. Sau đó lấy lọ thuốc trừ sâu ra mở nắp và nhặt một chiếc que bằng gỗ chọc thủng lớp màng giấy trên miệng lọ, do chọc mạnh nên T bị thuốc trừ sâu bắn vào mặt và tay. T trèo lên nhà tắm trên tầng 2 lấy 01 chiếc khăn mặt để lau mặt và rửa tay, sau đó quay lại mái nhà tắm tầng 1 lấy lọ thuốc trừ sâu đổ vào hai téc nước.

Đổ xong, T đi xuống bếp bằng chiếc thang do ông A dựng sẵn ở nhà vệ sinh tầng 1, đi đến giếng nước của gia đình ông A, T dùng tay lay ống nhựa hút nước từ dưới lên, làm bong lớp xi măng gắn quanh ống tạo ra khe hở, sau đó quay lên mái nhà vệ sinh tầng 1, cho 02 lọ thuốc và chiếc que vào chiếc túi nilon vứt xuống bụi chuối gần tường rào. Xong suôi T ngồi lại trên mái bếp nghe ngóng, thấy chị C đi vào nhà vệ sinh tầng 2, trên giường trong phòng chị C có để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J3; T trèo vào phòng cầm chiếc điện thoại lên kiểm tra tin nhắn trong máy, khi vừa bật sáng màn hình điện thoai thì bị chị C phát hiện hô hoán do hoảng sợ nên T đã cầm cả điện thoại bỏ chạy. T trèo qua tường rào cầm theo túi nilon đựng 02 lọ thuốc sâu và chiếc que gỗ chạy về nhà, trên đường về T vứt bỏ que gỗ. Hai lọ thuốc trừ sâu do lo sợ bị phát hiện nên khi về đến nhà T lấy thêm 01 lọ thuốc diệt cỏ của ông Trần Mạnh M cho vào túi và mang dấu vào bụi chuối tại bãi dâu nhà bà Lê Thị K ở cùng thôn. Tại thời điểm T bỏ thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu vào nguồn nước của nhà ông A thì nhà ông A có 06 người sinh sống, trong đó có 02 người dưới 16 tuổi và một người trên 70 tuổi. Do được phát hiện kịp thời nên những người trong gia đình ông A chưa ai sử dụng phải nguồn nước mà T đã bỏ thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu.

Tại Bản kết luận giám định số: 4797/C09 (P4) ngày 30 tháng 8 năm 2018

của Viện khoa học hình sự Bộ công an đã kết luận:

- Trong các mẫu nước thu tại giếng nước ở vị trí số 1 (ký hiệu M1), mẫu nước ghi thu giữ tại téc nước ở vị trí số 03 (ký hiệu M2), mẫu nước ghi thu tại téc nước vị trí số 3 (ký hiệu M3), khăn mặt mầu đỏ (ký hiệu M4), và chất lỏng trong chai nhựa nhãn DALCTHYLFOS (ký hiệu A2) đều tìm thấy thành phần Chlorpyrifos và Cypemethrin.

- Trong mẫu nước ghi thu tại téc nước ở vị trí số 4 (ký hiệu M3) và chất lỏng trong chai nhựa LYPHOXIM 41SL (ký hiệu A1) đều tìm thấy thành phần Glyphosate.

- Chlorpyrifos là thuốc trừ sâu nhóm lân hữu cơ, nhóm độc II, liều gây chết trung bình đối với chuột qua miệng LD 50 là 2650mg/kg thể trọng.

- Glyphosate là thuốc trừ cỏ nhóm lân hữu cơ, nhóm độc IV, liều gây chết trung bình đối với chuột qua miệng LD 50 là 5.0000 mg/kg thể trọng.

Hiện nay, Viện khoa học hình sự Bộ công an chưa tìm thấy tài liệu nào công bố liều độc của Chlorpyrifos, Cypemethrin, Glyphosate đối với người.

Tại Cáo trạng số: 58/CT-VKS-P2 ngày 28 tháng11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B truy tố bị cáo Trần Mạnh T về tội "Giết người" theo quy định tại điểm a,b khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2018/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2018 Tòa án nhân dân tỉnh B quyết định:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh T phạm tội "Giết người".

2.Về hình phạt:Áp dụng điểm l khoản 1 Điều 123, điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 15, điểm i khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Trần Mạnh T 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 8 năm 2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/01/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B có Kháng nghị số 01/QĐ-VKSYB, nội dung: Kháng nghị phần áp dụng pháp luật và phần áp dụng mức hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2018/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2018 Tòa án nhân dân tỉnh. Đề nghị áp dụng tình tiết định khung hình phạt "Giết 2 người trở lên" và "Giết người dưới 16 tuổi" quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; không áp dụng tình tiết "Gây thiệt hại không lớn"quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; tăng mức hình phạt đối với bị cáo Trần Mạnh T.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội rút phần kháng nghị áp dụng mức hình phạt và áp dụng tình tiết định khung hình phạt "Giết 2 người trở lên" và "Giết người dưới 16 tuổi" quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự của Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2018/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2018 Tòa án nhân dân tỉnh B đối với bị cáo T. Đề nghị không áp dụng tình tiết "Gây thiệt hại không lớn" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Mạnh T đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh B, giữ nguyên quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2018/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên toà phúc thẩm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội rút phần kháng nghị về phần áp dụng mức hình phạt và áp dụng tình tiết định khung hình phạt "Giết 2 người trở lên" và "Giết người dưới 16 tuổi" quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự của Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2018/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2018. Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút các phần kháng nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, đình chỉ xét xử đối với phần kháng nghị nêu trên.

[2]. Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Trần Mạnh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên toà sơ thẩm; phù hợp với lời khai của những người bị hại, của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định: Do thù tức gia đình ông Trần Văn A về việc ly hôn của mình với con gái ông A là chị Trần Thị Việt C, T đã nảy sinh ý định trả thù. Khoảng 20 giờ ngày 27/8/2018, Trần Mạnh T đã dùng thuốc trừ cỏ loại LYPHOXIM 41SL có chất Glyphosate thuộc nhóm độc IV và thuốc trừ sâu có chất Chlorpyrifos, Cypemethrin thuộc nhóm độc II đổ xuống giếng nước và hai chiếc téc đựng nước sinh hoạt của gia đình ông Trần Văn A nhằm xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của các thành viên trong gia đình ông A. Toà án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Trần Mạnh T về tội "Giết người" theo quy định tại điểm l khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3]. Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo T thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối cải trước những hành vi phạm tội của mình; sau khi thực hiện hành vi phạm tội nhận thức được việc làm của mình là sai trái bị cáo đã tác động gia đình tích cực khắc phục hậu quả bằng việc bồi thường cho gia đình bị hại một khoản tiền để thau rửa T bộ hệ thống chứa nước sinh hoạt của gia đình ông A; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Toà án cấp sơ thẩm cho rằng hành vi của bị cáo T thực hiện đã được phát hiện và ngăn chặn kịp thời nên chưa gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe cho những người trong gia đình ông A theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không chính xác. Do đó, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B là không áp dụng tình tiết "Gây thiệt hại không lớn" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí: Theo quy định khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí bị cáo Trần Mạnh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với một phần Kháng nghị số 01/QĐ-VKSYB ngày 11/01/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B về việc áp dụng mức hình phạt và áp dụng tình tiết định khung hình phạt "Giết 2 người trở lên" và "Giết người dưới 16 tuổi" quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Chấp nhận một phần Kháng nghị số 01/QĐ-VKSYB ngày 11/01/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2018/HSST ngày 28/12/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh B về phần áp dụng pháp luật, giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo, xử.

Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh T phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm l khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 15, điểm i khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Mạnh T 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 8 năm 2018.

Án phí: Bị cáo Trần Mạnh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

***Nơi nhận**:*
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- Công an tỉnh B;
- Trại tạm giam tỉnh B;
- Cục THADS tỉnh B;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Bình

CÁC THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Huyền Cường **Phùng Hải Hiệp**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Bình